TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN ĐỘNG** **TỈNH BẮC GIANG** Số:87 /2020/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Sơn Động, ngày 18 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2020/TLST-HNGĐ ngày 6 tháng 11 năm 2020, giữa:

**** Nguyên đơn:*** Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1992.

- Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

**** Bị đơn:*** Anh Lê Đức V, sinh năm 1988.

- Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị H và anh Lê Đức V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao chị Đỗ Thị H nuôi dưỡng cháu Lê Thu U, sinh ngày 18/8/2017; anh Lê Đức V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Bảo N, sinh ngày,

23/01/2010. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị H và anh V được quyền thăm nom con sau ly hôn, không ai được cản trở chị H, anh V quyền thăm nom con.

Về tài sản; công nợ chung: Chị H, anh V đều xác định vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 5, Điều 27 Nghị Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Đỗ Thị H phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (chị H nhận chịu cả phần án phí của anh V), chị H được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số: AA/2010/007261 ngày 02/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Động.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Biên